

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 2803 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 28 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ xã Mỹ Châu - thị trấn Bình Dương đoạn ngã ba đường cứu hộ cứu nạn (thôn Trà Thung, xã Mỹ Châu) - giáp đường ĐT 632 (thôn Dương Liễu Bắc, thị trấn Bình Dương).

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 342/TTr-STC ngày 24/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên công trình: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường từ xã Mỹ Châu - thị trấn Bình Dương đoạn ngã ba đường cứu hộ cứu nạn (thôn Trà Thung, xã Mỹ Châu) - giáp đường ĐT 632 (thôn Dương Liễu Bắc, thị trấn Bình Dương).
- Chủ đầu tư: UBND huyện Phù Mỹ
- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện Phù Mỹ
- Địa điểm xây dựng: Xã Mỹ Châu, thị trấn Bình Dương, huyện Phù Mỹ.
- Cấp quyết định đầu tư: UBND tỉnh Bình Định
- Cơ quan phê duyệt BCKTKT: UBND tỉnh Bình Định
- Thời gian khởi công – hoàn thành: từ ngày 06/4/2020 đến ngày 31/12/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số		14.119.202.000	11.734.398.000
I	Chi phí bồi thường và GPMB	920.609.000	0
II	Chi phí xây dựng	11.003.488.000	10.646.374.000
III	Chi phí quản lý dự án	293.683.000	293.683.000
IV	Tư vấn đầu tư xây dựng công trình	768.393.000	719.229.000
1	Chi phí khảo sát địa hình	89.071.000	89.071.000
2	Chi phí lập báo cáo kinh tế kỹ thuật	288.830.000	286.117.000
3	Chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT xây lắp	38.072.000	38.072.000
4	Chi phí giám sát thi công xây dựng	352.420.000	305.969.000
IV	Chi phí khác	160.828.000	75.112.000
1	Chi phí bảo hiểm công trình	30.810.000	30.072.000
2	Chi phí thẩm định thiết kế BVTC, dự toán	21.507.000	0
3	Phí thẩm định thiết kế BVTC, dự toán	2.731.000	0
4	Chi phí thẩm định HSMT, kết quả LCNT xây lắp	10.003.000	0
5	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình	6.086.000	0
6	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	89.691.000	45.040.000
V	Dự phòng chi	972.201.000	0
1	Chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng công việc phát sinh	664.072.000	
2	Chi phí dự phòng cho yếu tố trượt giá	308.129.0	

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Số vốn phải thu hồi
Tổng số	14.119.202	11.734.398	11.689.358	45.040	0
Vốn đầu tư công			11.689.358		
- Vốn ngân sách tỉnh			4.502.000		
- Vốn ngân sách huyện			7.187.358		

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			11.734.398.000	11.734.398.000
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			11.734.398.000	11.734.398.000

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: không.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	11.734.398.000	
1. Đã bố trí	11.689.358.000	
- Vốn ngân sách tỉnh	4.502.000.000	
- Vốn ngân sách huyện	7.187.358.000	
2. Chưa bố trí	45.040.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán là:

+ Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 45.040.000 đồng. Trong đó:

Chi phí khác (*Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán*) 45.040.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định
Tổng số	11.734.398.000
UBND xã Mỹ Châu	6.805.951.000
UBND thị trấn Bình Dương	4.928.447.000

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Mỹ, Chủ tịch UBND xã Mỹ Châu, Chủ tịch UBND thị trấn Bình Dương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. 

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Nguyễn Tự Công Hoàng